TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày: 21-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Võ Trường Tam .

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc: Bà Hứa Thị Cẩm Thảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST - HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh N**, sinh năm: 1997.

Nơi thường trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Thị Minh P; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định số 448/QĐ-XPHC, ngày 22/6/2023 của công an xã L, huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, đã chấp hành xong ngày 23/6/2023. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Hữu D, sinh năm: 1999 (có mặt).

Cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Người chứng kiến:

1/ Phạm Trường A, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Cư trú: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An

2/ Trần Minh C, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 18/12/2023, Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô biển số 62M1-928.77 (xe của anh Nguyễn Hữu D) đến khu vực Miếu V cách cầu T, xã L, huyện C khoảng 40m tìm gặp người thanh niên tên Đ (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và được Đ tặng thêm 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Sau đó, N cất giấu ma túy và nỏ thủy tinh vào gói thuốc lá hiệu Jet, rồi bỏ vào túi quần short Jean màu xám phía trước bên phải đang mặc trên người để dành sử dụng. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đến đoạn đường P - M thuộc ấp N, xã P, huyện C thì xe có biểu hiện hết xăng, nhưng do khuya quá không có tiệm đổ xăng nên N rẽ vào tiệm T1 đậu xe lại để đổ xăng. Lúc này, N lấy gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có ma túy ra xem thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện. Qua kiểm tra, phát hiện trên tay phải N đang cầm 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 01 (một) gói nylon màu trắng có rãnh khép, viền màu đỏ chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy và 01 (một) nỏ thủy tinh, nên Công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ chất nghi là ma túy gửi giám định và mời N về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số 1333/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ được đóng gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6843 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKSCG ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Minh N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 0,5872 gam được niêm phong số 1333; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng; 01 (một) nỏ thủy tinh.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-928.77 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu D, không liên quan đến vụ án, nên đã trao trả lại cho anh D.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: nhìn nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Minh N khai nhận: Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 18/12/2023, tại đoạn đường P - M thuộc ấp N, xã P, huyện C lực lượng công an tuần tra, thì phát hiện bị cáo N có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện bị cáo N có hành vi cất giữ 01 (một) gói ma túy trong người để dành sử dụng. Theo Kết luận giám định số 1333/KL-KTHS, ngày 21/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được đóng gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6843 gam, loại Methamphetamine. Ma túy bị cáo tàng trữ là loại Methamphetamine có khối lượng trên 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp,

đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu: có 01 một tiền sự: Quyết định số 448/QĐ-XPHC, ngày 22/6/2023 của công an xã L, huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với đối tượng người thanh niên tên Đ (không rõ nhân thân) theo bị cáo khai là đã bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể và việc mua bán ma túy xảy ra trên địa bàn huyện C, tỉnh Long An, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có Công văn số 21/CSĐT, ngày 17/01/2024 chuyển Công an huyện C điều tra, làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về tang vật thu giữ: nên căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tang vật thu giữ như sau: Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 0,5872 gam, loại Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 1333; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng; 01 (một) nỏ thủy tinh, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-928.77 qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu D cho bị cáo mượn sử dụng việc bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, anh D không biết, nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh D, là phù hợp.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (21/02/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 0,5872 gam, loại Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 1333; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng; 01 (một) nỏ thủy tinh.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSCG, ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An;
-VKSND huyện Cần Giuộc;
-CA huyện Cần Giuộc;
-THADS huyện Cần Giuộc;
-Bị cáo; đương sự;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giuộc, ngày 21 tháng 02 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 21 tháng 02 năm 2024.
Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Võ Trường Tam .

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS, ngày 30/01/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Minh Nhựt.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Nhựt phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Minh Nhựt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (21/02/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 0,5872 gam, loại Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 1333; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng; 01 (một) nỏ thủy tinh.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSCG, ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ**

NGUYỄN CÔNG DANH - VÕ TRƯỜNG TAM NGUYỄN ĐỨC BẢO